

Bản án số: 249/2020/HS-ST  
Ngày 12-11-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Thường

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Hải  
Ông Vũ Xuân Miện

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đậu Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Lương Ngọc Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 262/2020/HSST ngày 09 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 278/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020, đối với bị cáo:

**Đoàn Anh M**, sinh năm 1988 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: 24/8 đường Đ, Phường H, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Đi biển; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; cha tên Đoàn Văn U, sinh năm 1956 và mẹ là Đoàn Thị L, sinh năm 1954 (cả hai đều đã chết); gia đình bị cáo có 02 chị em ruột, bị cáo là con út; có vợ tên Lê Ngọc T, sinh năm 1992 (không đăng ký kết hôn), có 01 con sinh năm 2013;

Tiền án: Năm 2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 09 (chín) năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 37/2014/HSST ngày 06-5-2014, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 20-01-2020.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt ngày 21 tháng 6 năm 2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Thành phố V (bị cáo có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Ngô Thị Tuyết M, sinh năm 1964; địa chỉ: ấp Bắc 1, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt).

2. Anh Đoàn Quang T, sinh năm 1986; địa chỉ: 24/8 đường Đ, Phường 2, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 21-6-2020 tại trước nhà số H26 đường T, Phường H, thành phố V, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố V phối hợp cùng Công an Phường H, thành phố V bắt quả tang đối tượng Đoàn Anh M (sinh năm 1988, Hộ khẩu thường trú: 24/8 đường Đ, Phường H, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu) đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine).

Tại cơ quan điều tra, M khai nhận: M sử dụng ma túy đá (Methamphetamine) từ đầu năm 2013 và có 01 (một) tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy, sau khi chấp hành xong hình phạt tù tháng 01 năm 2020, M tiếp tục sử dụng ma túy. Số ma túy bị thu giữ là do M mua của một người tên “Ba dứ” (không rõ lai lịch) tại khu vực công viên Bãi Trước, thành phố V với giá 600.000 đồng để sử dụng (bút lục điều tra từ số 47 đến số 61).

Lời khai của Đoàn Anh M phù hợp với chứng cứ thu thập được, phù hợp với lời khai của người chứng kiến anh Lê Tấn Tài (bút lục điều tra số 62).

Tại Kết luận giám định số 300/GĐMT-PC09(Đ2) ngày 26-6-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận:

“Mẫu chất kết tinh không màu-trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an Phường 2 – Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Nguyễn Thế Nam, Dương Hiệp Sơn, Đoàn Anh M, Lê Tấn Tài, gửi đến giám định có tổng khối lượng 0,9040 gam, là ma túy, loại Methamphetamine” (bút lục điều tra số 26).

Khi bắt quả tang, cơ quan chức năng tiến hành thu giữ vật chứng gồm:

+ 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt, qua giám định là Methamphetamine, có khối lượng 0,9040 gam (gói niêm phong số 300 ngày 26-6-2020);

+ 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen, số imei: 356853070055225 kèm sim số: 0326255836;

+ 01 (một) xe máy hiệu KYMCO, màu trắng đen, biển số 72N1-4121, số máy: KK22SE000044; số khung: RRMUCH1247A000044;

+ 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 004723;

\* Đối với chiếc xe máy hiệu KYMCO, màu trắng đen, biển số 72N1-4121, Đoàn Anh M khai chiếc xe này do Đoàn Quang T (anh trai của M) mua lại, 2 anh em cùng sử dụng. Anh T khai chiếc xe này anh mua lại với giá 2.000.000 đồng của người đàn ông tên Nguyễn Văn T làm bảo vệ ở Trường Tiểu học B, Phường B, thành phố V, anh T chỉ nhận giấy đăng ký xe, không có hợp đồng mua bán. M mượn xe để đi chơi với bạn, anh T không biết M sử dụng xe

máy của mình để đi mua ma túy sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã tiến hành xác minh, xác định chiếc xe máy hiệu KYMCO, màu trắng đen trên là của bà Ngô Thị Tuyết M (sinh năm 1964, hộ khẩu thường trú: ấp Bắc 1, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu) đăng ký chủ sở hữu nhưng bà đã bán chiếc xe này cho người khác vào năm 2008, chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ.

Tất cả số vật chứng và tài sản trên được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 266/CT-VKS ngày 07-10-2020, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố bị cáo Đoàn Anh M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

#### *Tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên cáo trạng nội dung đã truy tố đối với bị cáo Đoàn Anh M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đoàn Anh M từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án; tịch thu sung công 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen, số imei: 356853070055225 kèm sim số: 0326255836 do liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo;

Đối với chiếc xe máy hiệu KYMCO, màu trắng đen, biển số 72N1-4121, do Đoàn Quang T (anh trai của M) mua lại, 2 anh em cùng sử dụng. Anh T khai chiếc xe này anh mua lại với giá 2.000.000 đồng của người đàn ông tên Nguyễn Văn T làm bảo vệ ở Trường Tiểu học B, Phường B, thành phố V, anh T cho M mượn xe để đi chơi với bạn, không biết M sử dụng xe máy của mình để đi mua ma túy sử dụng nên đề nghị trả lại chiếc xe và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 004723 cho anh Đoàn Quang T.

Bị cáo Đoàn Anh M đã khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Khi nói lời sau cùng, bị cáo thể hiện ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Anh M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 21-6-2020 tại trước nhà số H26 đường Thái Văn L, Phường H, thành phố V, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố V phối hợp cùng Công an Phường H, thành phố V bắt quả tang Đoàn Anh M đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,9040 gam ma túy, loại Methamphetamine. Bị cáo khai số ma túy trên mua của một người tên “Ba dú” (không rõ lai lịch) tại khu vực công viên Bãi Trước, thành phố V với giá 600.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với đối với người tên “Ba dú” (không rõ lai lịch) tại khu vực công viên Bãi Trước, thành phố V đã bán ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được lai lịch nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ đủ căn cứ xử lý sau.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm; đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Góp phần tạo ra mầm mống của những tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy, cần phải xử lý và tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Năm 2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 09 (chín) năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, sau khi chấp hành xong hình phạt tù, đến nay chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s

khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sử dụng ma túy, không xác định được thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án;

- Tịch thu sung công 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen, số imei: 356853070055225 kèm sim số: 0326255836;

Đối với chiếc xe máy hiệu KYMCO, màu trắng đen, biển số 72N1-4121, Minh khai là của anh trai bị cáo tên Đoàn Quang T. Anh Trung mua lại chiếc xe trên với giá 2.000.000 đồng của người đàn ông tên Nguyễn Văn Thuyết làm bảo vệ ở Trường Tiểu học Bầu Sen, Phường 3, thành phố V. Quá trình điều tra ông Thuyết khai mua lại chiếc xe trên từ bà Ngô Thị Tuyết M, chưa làm thủ tục sang tên. Sau này do không có nhu cầu sử dụng nữa nên ông Thuyết đã bán lại cho anh Trung và chưa làm hợp đồng gì. Anh Trung cho Minh mượn xe để đi chơi với bạn, không biết Minh sử dụng xe máy của mình để đi mua ma túy sử dụng nên trả lại chiếc xe và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 004723 cho anh Đoàn Quang T.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Anh M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Anh M **24 (hai mươi bốn) tháng tù**. Thời hạn tù được tính từ ngày 21 tháng 6 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy có trong 01 (một) gói niêm phong số 300/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 26-6-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

- Tịch thu sung công 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, sim số: 0326255836; số Imei: 356853070055225;

- Trả lại cho anh Đoàn Quang T 01 (một) xe máy nhãn hiệu KYMCO, màu trắng đen, biển số 72N1-4121, số máy: KK22SE000044; số khung: RRMUCH1247A000044 và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 004723;

Thực hiện xử lý vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 223/BB.THA ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V.

3. Về án phí: Bị cáo Đoàn Anh M phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp. Vũng Tàu;
- Công An Tp. Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp. Vũng Tàu;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trịnh Thị Thường**







